

TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

HỒ SƠ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Tên gói sản phẩm/dịch vụ: **Xây dựng nội dung trang thông tin điểm đến cho website Vietnam Airlines**

Bên mời chào giá: **Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP**

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2020

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG BAN TIẾP THỊ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ



Vũ Nguyên Khôi

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Thư mời chào giá	4
1. Yêu cầu về sản phẩm	5
2. Yêu cầu về tư cách nhà cung cấp	5
3. Yêu cầu chào giá	5
4. Tiêu chuẩn đánh giá	
4.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm	5
4.2 Tiêu chuẩn đánh giá về Kỹ thuật	6
4.3 Tiêu chuẩn đánh giá về yêu cầu Thanh toán	8
5. Các yêu cầu khác	
5.1 Các quy định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX	8
5.2 Làm rõ HSDX	9
5.3 Đánh giá HSDX	10
5.4 Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn	11
5.5 Thông báo kết quả	11
5.6 Thương thảo, hoàn thiện và ký hợp đồng	11
5.7. Xử lý vi phạm	11
5.8 Làm rõ, sửa đổi HSYC	12
5.9. Thành phần của Bộ HSDX	12
5.10. Các biểu mẫu	
Mẫu số 1: Đơn chào giá	13
Mẫu số 2: Giấy ủy quyền	14
Mẫu số 3: Biểu giá chào	15
Mẫu số 4: Thư cam kết	16

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

STT	TỪ VIẾT TẮT	NGHĨA ĐẦY ĐỦ
1.	HSYC	Hồ sơ yêu cầu chào giá
2.	HSDX	Hồ sơ đề xuất
3.	VNĐ	Đồng Việt Nam
4.	TCTHK	Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
5.	VNA	Vietnam Airlines
6.	LC NCC	Lựa chọn nhà cung cấp
7.	NCC	Nhà cung cấp
8.	NSX	Nhà sản xuất

Số: 266..../TCTHK-TTCĐS

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi:

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines) xin gửi Quý công ty lời chào trân trọng!

Chúng tôi kính mời Quý công ty tham gia gói chào giá: “Xây dựng nội dung trang thông tin điểm đến cho website Vietnam Airlines”.

Các yêu cầu chi tiết về dịch vụ được nêu tại Hồ sơ yêu cầu gửi kèm theo.

Đề nghị Quý công ty gửi Hồ sơ đề xuất tới địa chỉ:

- Ban Tiếp thị và chuyển đổi số - Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP.
- Địa chỉ: 200 Nguyễn Sơn, quận Long Biên, TP. Hà Nội – Việt Nam.
- Người liên hệ: Bà Nguyễn Quỳnh Thu.
- Điện thoại: (+84) 24 38732732 – Ext: 2172
- Email: thunguyenquynh@vietnamairlines.com.

Hồ sơ đề xuất phải được đóng dấu, niêm phong và gửi đến địa chỉ trên trước 10h00 ngày / /2020.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT TTCĐS (ThuNQ).

TRƯỞNG BAN

Vũ Nguyên Khôi

1. YÊU CẦU VỀ SẢN PHẨM/DỊCH VỤ:

1.1 Nội dung, danh mục sản phẩm/dịch vụ, số lượng:

- Tên sản phẩm/dịch vụ: Xây dựng nội dung trang thông tin điểm đến cho website Vietnam Airlines
- Danh mục sản phẩm, số lượng: chi tiết như mẫu số 3 Mục 5.10.

1.2 Yêu cầu, tiêu chuẩn sản phẩm/dịch vụ: theo Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC.

1.3 Địa điểm cung cấp, thời gian triển khai.

- Địa chỉ: Tổng công ty Hàng không Việt Nam, số 200, phố Nguyễn Sơn, quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Triển khai hợp đồng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực,

1.4 Thời gian xây dựng nội dung trang: 02 tháng. Thời gian cập nhật nội dung trang: 12 tháng.

2. YÊU CẦU VỀ TƯ CÁCH NHÀ CUNG CẤP:

- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký hoạt động phù hợp, hợp pháp được cấp theo qui định của pháp luật
- Là nhà cung cấp độc lập, không liên danh, không sử dụng thêm nhà thầu phụ
- Không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP chưa được giải quyết

3. YÊU CẦU CHÀO GIÁ

- Giá chào là giá do nhà cung cấp nêu trong Đơn chào giá sau trừ giá trị giảm giá ghi trong Thư giảm giá (nếu có).
- Trường hợp nhà cung cấp có Thư giảm giá thì có thể nộp cùng với HSDX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX. Trường hợp Thư giảm giá nộp cùng với HSDX thì nhà cung cấp phải thông báo cho Bên mời chào giá trước thời điểm hết hạn nộp HSDX hoặc phải có bảng kê thành phần HSDX trong đó có Thư giảm giá.
- Biểu giá chào phải được ghi đầy đủ theo Mẫu số 3 Mục 5.10, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp, bao gồm đầy đủ các thành phần cấu thành nên giá chào (chi phí thuế, phí) và cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng. Trường hợp nhà cung cấp chào giá không chào các loại thuế, phí thì được coi là giá đã bao gồm các loại thuế phí.
- Đồng tiền chào giá: Việt Nam đồng (VNĐ).

4. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ:

4.1. Tiêu chuẩn đánh giá về Năng lực, kinh nghiệm:

STT	Nội dung	Yêu cầu của VNA	Đánh giá	
			Đạt	Không đạt
1	Bản sao có công chứng giấy phép đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh phù hợp	Có cung cấp	Có	Không có
2	Bản kê các hợp đồng cung cấp dịch vụ viết nội dung do nhà cung ứng thực hiện trong 02 (hai) năm gần nhất.	Có cung cấp	Có	Không có
3	Bản sao hóa đơn cho hợp đồng liệt kê tại Mục 2.	Có cung cấp	Có	Không có
4	Bản sao báo cáo tài chính 02 (hai) năm gần nhất	Có cung cấp	Có	Không có
5	Bản giới thiệu nhân sự thực hiện chiến dịch cho VNA theo các tiêu chí sau: số lượng, năm kinh nghiệm, chứng chỉ cá nhân đạt được. - 01 trưởng nhóm biên tập: kinh nghiệm từ 10 năm trở lên, tốt nghiệp báo chí chuyên ngành. - 01 biên tập viên tối thiểu 5 năm kinh nghiệm, có bằng đại học chuyên ngành báo chí hoặc chuyên ngành tương đương. - 01 thiết kế đồ họa có tối thiểu 5 năm, bằng chuyên ngành kỹ xảo đồ họa. - 01 chuyên viên phụ trách hình ảnh có tối thiểu 5-7 năm kinh nghiệm, chuyên ngành quay phim, nhiếp ảnh hoặc chuyên ngành tương đương.	Có cung cấp	Có	Không có

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá về Kỹ thuật:

STT	Nội dung yêu cầu	Yêu cầu của VNA	Đánh giá	
			Đạt	Không đạt
1	Nội dung: - Xây dựng nội dung trang thông tin cho 22 điểm đến ở Việt Nam bao gồm: Quảng Ninh, Hà Nội, Thanh Hóa, Điện Biên, Hải Phòng, Đà Lạt, Đà Nẵng, Chu Lai, Huế, Vinh, Nha Trang, Đồng Hới, Buôn Ma Thuột, Quy Nhơn, Phú Yên, Pleiku, Côn Đảo, Rạch Giá, Phú Quốc, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Cà Mau - Xây dựng nội dung trang theo cấu trúc nội dung VNA yêu cầu tại Phụ lục 01	Có bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Có	Không có
2	Hình ảnh: - 10 ảnh chất lượng cao cho mỗi điểm đến. Trong đó: 01 ảnh độc quyền – hero banner và 09 ảnh có bản quyền sử dụng, không độc quyền. - Kích thước ảnh độc quyền: 2600 x1111, dung lượng tối thiểu 300kb - Kích thước ảnh không độc quyền: 1275x825, 2600x1000, 2600x800, 1024x512, dung lượng tối thiểu 300kb - Toàn bộ ảnh có bản quyền sử dụng trong vòng 18 tháng. - Kế hoạch cập nhật hình ảnh: Cập nhật 9/22 điểm 1 lần/năm. Trong đó: thay 01 ảnh hero banner và 05/09 ảnh trang nội dung.	Có bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Có	Không có

STT	Nội dung yêu cầu	Yêu cầu của VNA	Đánh giá	
			Đạt	Không đạt
3	Video clip: clip đồ họa 2D minh họa cho nội dung di chuyển của 22 thành phố trong nước. - Clip bao gồm nhạc bản quyền - Chất lượng Full HD - Dung lượng tối thiểu 5mb - Bộ đồ họa 2D thiết kế dành riêng cho clip - Thời lượng 30 giây/clip - Cập nhật: 01 lần/năm (nếu có thay đổi thông tin)	Có bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Có	Không có
4	Bản đề xuất danh sách các từ khóa hỗ trợ tối ưu hóa nội dung liên quan đến 22 điểm đến.	Có bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Có	Không có
5	Hạng mục thời tiết: chứng minh nguồn dữ liệu thời tiết. Các giấy tờ chứng nhận quan hệ hợp tác với các đơn vị khí tượng thủy văn trong nước và các đơn vị khí tượng thủy văn quốc tế nổi tiếng như Nhật, New Zealand.	Có bản cam kết đáp ứng yêu cầu	Có	Không có

4.3. Yêu cầu thanh toán:

STT	Nội dung yêu cầu	Yêu cầu của VNA	Đánh giá	
			Đạt	Không đạt
1	VNA sẽ thanh toán sau khi dịch vụ hoàn thành.	Có bản cam kết đáp ứng yêu cầu về điều kiện thanh toán của VNA	Có	Không có

5. CÁC YÊU CẦU KHÁC:

5.1. Các qui định về chuẩn bị HSDX và nộp HSDX:

5.1.1. Nội dung của HSDX

a) HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mời chào giá và

nhà cung cấp liên quan đến việc Chào giá phải được viết bằng tiếng Việt.

b) HSDX do nhà cung cấp chuẩn bị bao gồm các nội dung sau:

- Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà cung cấp;
- Đơn chào giá theo Mẫu số 1 tại Mục 5.10 HSYC, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ theo Mẫu số 2 Mục 5.10 HSYC);
- Giấy ủy quyền (nếu có) theo Mẫu số 2 Mục 5.10 HSYC;
- Biểu giá chào theo Mẫu số 3 Mục 5.10 HSYC;
- Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp: theo nội dung Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại mục 4.1 HSYC;
- Bản cam kết đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá về mặt Kỹ thuật quy định chi tiết tại Mục 4.2 HSYC;
- Các tài liệu khác (nếu có).

5.1.2. Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSDX qui định tại mục 5.1.3.

5.1.3 Chuẩn bị và nộp HSDX

Nhà cung cấp nộp HSDX do người có thẩm quyền ký đến Bên thuê dịch vụ bằng cách gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện, email hoặc bằng fax nhưng phải đảm bảo Bên thuê dịch vụ nhận được trước thời điểm hết hạn nộp HSDX là giờ, ngày tháng năm 2020. HSDX của nhà cung cấp gửi đến sau thời điểm hết hạn nộp HSDX là không hợp lệ và bị loại.

Địa điểm nộp HSDX:

Ban Tiếp thị và Chuyển đổi số

Tổng công ty hàng không Việt Nam-CTCP

Số 200 Nguyễn Sơn – Quận Long Biên – Tp. Hà Nội – Việt Nam.

Người liên hệ: Bà Nguyễn Quỳnh Thu

Tel: (+84) 24 38732732 - Ext 2172

Fax: (84) 24 38273773

Email: thunguyenquynh@vietnamairlines.com

5.2. Làm rõ HSDX

5.2.1. Trong quá trình đánh giá HSDX, Bên mời chào giá có thể yêu cầu nhà cung cấp làm rõ nội dung của HSDX (kể cả việc làm rõ đơn giá khác thường) và bổ sung tài liệu trong trường hợp HSDX thiếu tài liệu (Giấy đăng ký kinh doanh, chứng chỉ chuyên môn phù hợp và các tài liệu khác) theo yêu cầu của HSYC với điều kiện không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp, không thay đổi giá chào.

5.2.2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa Bên mời chào giá và NCC có HSDX cần làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (Bên mời chào giá mời nhà cung cấp đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung trao đổi phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (Bên mời chào giá

gửi văn bản/email/fax yêu cầu làm rõ và nhà cung cấp phải trả lời bằng văn bản/email/fax). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của nhà cung cấp. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được Bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà Bên mời chào giá không nhận được văn bản làm rõ hoặc Nhà cung cấp có văn bản làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của Bên mời chào giá thì Bên mời chào giá xem xét, xử lý theo các quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Đánh giá HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

5.3.1. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX, bao gồm:

- a) Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp theo quy định tại Mục 2 (sau khi đã làm rõ hoặc bổ sung tài liệu theo yêu cầu của Bên mời chào giá);
- b) Tính hợp lệ (chữ ký, thời gian) trong các tài liệu như Đơn chào giá, Giấy ủy quyền (nếu có), Biểu giá chào;
- c) Hiệu lực của HSDX theo quy định tại Mục 5.1.2;
- d) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của sản phẩm/dịch vụ theo yêu cầu tại Mục 1
- e) Tính hợp lệ, sự phù hợp (đáp ứng) của yêu cầu chào giá nêu tại Mục 3.

HSDX của nhà cung cấp sẽ bị loại bỏ và không được xem xét tiếp nếu nhà cung cấp không đáp ứng một trong các nội dung nói trên.

5.3.2. Đánh giá năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp:

Bên mời chào giá đánh giá năng lực, kinh nghiệm các nhà cung cấp theo Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm quy định tại Mục 4.1 và sử dụng phương pháp đánh giá theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm khi tất cả các nội dung chi tiết về năng lực, kinh nghiệm được đánh giá là “Đạt”.

5.3.3. Đánh giá về kỹ thuật:

Bên mời chào giá đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 4.2 HSYC đối với HSDX đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và năng lực, kinh nghiệm. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí “Đạt”, “Không đạt”. HSDX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “Đạt”.

5.3.4. So sánh giá chào:

- a) Bên mời chào giá xác định giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch (nếu có) theo quy định tại Luật Đấu thầu và trừ giá trị giảm giá trong Thư giảm giá (nếu có) để tiến hành so sánh. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá được xếp hạng theo thứ tự từ thấp đến cao để mời vào đàm phán với nguyên tắc như sau:

- Trường hợp có từ 03 NCC trở lên đáp ứng yêu cầu của HSYC, Bên mời chào giá đàm phán với 03 NCC xếp hạng cao nhất.

- Trường hợp ít hơn 03 NCC đáp ứng yêu cầu của HSYC, Bên mời chào giá đàm phán với tất cả các NCC đáp ứng yêu cầu.

Trong quá trình đàm phán, các bên tham gia đàm phán về giá, các điều kiện kỹ thuật, thương mại và các nội dung khác. Việc đàm phán dựa trên các cơ sở sau đây:

- HSĐX và các tài liệu làm rõ HSĐX (nếu có) của NCC;
- HSYC.

b) Trong trường hợp sau khi đàm phán, các Nhà cung cấp có giá chào sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch và trừ giá trị giảm giá ngang nhau. Bên mời chào giá sẽ xếp hạng Nhà cung cấp theo thứ tự ưu tiên về so sánh các điều kiện chào tốt hơn/có lợi hơn cho Bên mời chào giá như: đặc tính kỹ thuật, chất lượng sản phẩm/dịch vụ; điều kiện thanh toán; qui mô, năng lực, kinh nghiệm của Nhà cung cấp; các điều kiện khác có lợi hơn cho bên thứ ba thụ hưởng sản phẩm/dịch vụ (nội dung khuyến khích Nhà cung cấp chào các điều kiện có lợi hơn quy định tại Biểu giá chào Mẫu số 3 Mục 5.10).

5.4. Điều kiện Nhà cung cấp được lựa chọn

Nhà cung cấp được đề nghị chọn khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có HSĐX hợp lệ;
- Đáp ứng các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm nêu tại mục 4.1;
- Đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật nêu tại mục 4.2;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSĐX với tư cách là nhà cung cấp chính;
- Không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP chưa được giải quyết;

Có giá chào thấp nhất (đã sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch) sau khi đàm phán và không vượt giá gói sản phẩm/dịch vụ được duyệt.

5.5. Thông báo kết quả chào giá

Sau khi có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp, Bên mời chào giá gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp đến tất cả các nhà cung cấp tham gia nộp HSĐX, không giải thích lý do đối với nhà cung cấp không được lựa chọn.

Đối với nhà cung cấp được lựa chọn, thông báo sẽ ghi rõ thời gian, địa điểm tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng kèm theo dự thảo hợp đồng (nếu có).

5.6. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng trên cơ sở kết quả lựa chọn nhà cung cấp được duyệt, HSYC, HSĐX của nhà cung cấp được lựa chọn và dự thảo hợp đồng (nếu có). Việc thương thảo không làm thay đổi bản chất nội dung HSĐX.

5.7. Xử lý vi phạm

Trường hợp nhà cung cấp có các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu thì tùy theo

mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác liên quan.

5.8. Làm rõ, sửa đổi HSYC

a. Làm rõ HSYC

Trong trường hợp cần làm rõ HSYC, Nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên mời thầu muộn nhất 03 ngày trước thời điểm nộp HSDX. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYC của Nhà cung cấp, VNA sẽ có văn bản trả lời gửi cho Nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ và tất cả các Nhà cung cấp khác đã mua hoặc nhận HSYC từ VNA, trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên Nhà cung cấp đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYC thì bên mời thầu tiến hành sửa đổi HSYC theo thủ tục quy định tại Khoản b Mục này.

b. Sửa đổi HSYC

Trường hợp sửa đổi HSYC, VNA sẽ gửi quyết định sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến tất cả các Nhà cung cấp đã nhận HSYC không muộn hơn 02 ngày trước thời điểm nộp HSDX.

5.9 Thành phần của bộ HSDX

Bộ HSDX do NCC chuẩn bị bao gồm các tài liệu sau:

Mã tài liệu	Tên tài liệu	Tham chiếu
T1	Đơn chào giá	Mẫu số 1
T2	Giấy ủy quyền (nếu có)	Mẫu số 2
T3	Biểu giá chào	Mẫu số 3
T4	Thư cam kết đáp ứng	Mẫu số 4
T5	Giấy đăng ký kinh doanh/giấy đăng ký hoạt động hợp lệ	Yêu cầu tại Mục 4.1
T6	Báo cáo tài chính hợp lệ hoặc Tờ khai quyết toán thuế theo qui định năm 2018, 2019	Yêu cầu tại Mục 4.1
T7	Bản kê các hợp đồng cung cấp dịch vụ viết nội dung do nhà cung ứng thực hiện trong 02 (hai) năm gần nhất.	Bản cam kết hoặc tài liệu theo yêu cầu

5.10. Các biểu mẫu

- Mẫu số 1: Đơn chào giá;
- Mẫu số 2: Giấy ủy quyền;
- Mẫu số 3: Biểu giá chào;
- Mẫu số 4: Thư cam kết.

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*]

(sau đây gọi là *Bên mời chào giá*)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____ [*Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên nhà cung cấp*], cam kết thực hiện gói sản phẩm/dịch vụ ____ [*Ghi tên gói hàng hóa, dịch vụ*] theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ*] cùng với biểu giá kèm theo.

Nếu Hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày [*Ghi số ngày*], kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ [*Ghi thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất*].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽¹⁾

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà cung cấp trúng chào giá phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà cung cấp bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Mục 5.8 HSYC này.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà cung cấp*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà cung cấp*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ ____ [*Ghi tên gói sản phẩm/dịch vụ*] do ____ [*Ghi tên Bên mời chào giá*] tổ chức:

[- Ký đơn Chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời chào giá trong quá trình tham gia chào giá, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Bên mời chào giá/Chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà cung cấp*]. ____ [*Ghi tên nhà cung cấp*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu
(nếu có)]*

Người ủy quyền

*[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà
cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời chào giá cùng với đơn chào giá theo quy định tại điểm b Mục 5.1.1. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp dịch thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia Chào giá.

BIỂU GIÁ CHÀO

Nội dung	01 điểm đến (09 ngôn ngữ) Chưa bao gồm VAT	01 điểm đến (09 ngôn ngữ) Đã bao gồm VAT	22 điểm đến (09 ngôn ngữ) Chưa bao gồm VAT	22 điểm đến (09 ngôn ngữ) Đã bao gồm VAT
Nội dung 1.000-1.200 từ				
10 ảnh				
01 clip đồ họa 2D với icon đơn giản				
Tích hợp thông tin tiền tệ				
Cập nhật hạng mục thời tiết				
Tổng cộng				

Giá chào đã bao gồm:

- Phí tư vấn, biên tập trang nội dung.
- Phí cập nhật nội dung trong 01 năm.
- Báo cáo kết quả xây dựng trang nội dung(gồm bản chụp màn hình).
- VAT và tất cả các loại thuế, phí phát sinh khác (nếu có).

Đại diện hợp pháp của nhà cung ứng dịch vụ
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

THƯ CAM KẾT

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên TCTHK]

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi Hồ sơ yêu cầu số ____ [Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [Ghi tên NCC], cam kết:

1. Không có tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi hoặc đang có vi phạm hợp đồng với Tổng công ty Hàng không Việt Nam- CTCP;
2. Chịu mọi trách nhiệm liên quan đến bản quyền các phần mềm cấu thành nên dịch vụ;
3. Chỉ tham gia với tư cách nhà thầu độc lập.

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

PHỤ LỤC 01: CẤU TRÚC NỘI DUNG

Phần	Mục	Số lượng từ	Số lượng ảnh/clip
Thông tin chung (Overview)	Giới thiệu	70-100	1 ảnh hero banner
Khám phá (Explore)	Cảnh đẹp (Attractions)	250-300	3 ảnh
	Ẩm thực (Food)	150-200	3 ảnh
	Hoạt động (Activities)	150-200	3 ảnh
	Di chuyển (Getting around)*	70-100	1 clip
Thông tin hữu ích(Travel tips)	Thời điểm du lịch (Best time to travel)	50-70	Add-on thời tiết
	Visa (Visa requirements)		
	Quy đổi tiền tệ (Currency exchange)		Add-on
	Ngôn ngữ (Languages)	50-70	
	Thông tin chuyên bay tới ABC (Flight information)		
Giá vé từ A đến B (Flight matrix from A to B)			
(Điểm đến phổ biến) Popular vacation spots			
TỔNG CỘNG		1000-1200 từ	10 ảnh